

Số: **35** /KH-UBND

Hòa Bình, ngày **16** tháng 3 năm 2020

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 256-KH/TU ngày 30/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về định hướng thực hiện hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030

Thực hiện Kế hoạch số 256-KH/TU ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 256-KH/TU ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy với nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để các cấp, các ngành và các địa phương nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài, đảm bảo phù hợp với quan điểm, định hướng được đề ra trong Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 256-KH/TU ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan liên quan và tăng cường hiệu quả hoạt động phối hợp giữa các cơ quan trong quá trình triển khai, đảm bảo hiệu quả và đồng bộ.

- Kế hoạch là căn cứ cho các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch, chương trình cụ thể để chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công; đồng thời là căn cứ để tổ chức kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các cấp, các ngành, các huyện, thành phố.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức, thực hiện Kế hoạch phải bám sát và phù hợp với quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Kế hoạch phải được triển khai quyết liệt, đồng bộ với sự nỗ lực của tất cả các cấp, các ngành, các địa phương; đồng thời có sự phân công trách nhiệm rõ ràng và có sự kiểm tra, giám sát thực hiện chặt chẽ.

- Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, các huyện và thành phố về tầm quan trọng của hợp tác đầu tư nước ngoài. Tuyên truyền sâu rộng quan

điểm, chủ trương và chính sách của tỉnh trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thu hút và quản lý các dự án đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh gắn với phát triển bền vững, bảo vệ môi trường.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ

1. Xây dựng và triển khai thực hiện các quy định, chủ trương, chính sách thu hút đầu tư nước ngoài

1.1. Xây dựng Sổ tay hướng dẫn quy trình thực hiện dự án đầu tư trong khu công nghiệp và ngoài khu công nghiệp.

1.2. Xây dựng, hoàn thiện các cơ chế, chính sách về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của địa phương nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động tại chỗ, phù hợp với sự dịch chuyển lao động từ khu vực công sang khu vực tư, nhất là trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

1.3. Kiên quyết từ chối cấp mới hoặc điều chỉnh mở rộng đối với các dự án sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, lãng phí tài nguyên, các doanh nghiệp, nhà đầu tư không chấp hành tốt pháp luật về thuế, lao động, bảo hiểm trong quá trình thực hiện các dự án.

2. Hoàn thiện quy định, chính sách pháp luật, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của nhà đầu tư và người lao động

2.1. Phối hợp với các bộ, ngành trong việc rà soát các quy định, chính sách pháp luật thuộc thẩm quyền Trung ương ban hành; các cơ quan chủ động rà soát, tham mưu, đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2.2. Xây dựng và ban hành quy chế phối hợp giữa tổ chức công đoàn với chính quyền các cấp, với Hiệp hội các doanh nghiệp trong việc cải thiện môi trường lao động, thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật liên quan đến quyền, nghĩa vụ người lao động, tạo môi trường hấp dẫn thu hút lao động yên tâm gắn bó lâu dài với doanh nghiệp.

2.3. Rà soát các quy định, chính sách pháp luật về lao động, việc làm; việc sử dụng lao động trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; kiến nghị khắc phục các hạn chế, bất cập.

3. Hoàn thiện cơ chế quản lý, giám sát đầu tư

3.1. Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra, xử lý sau kiểm tra đối với các dự án đầu tư được chấp thuận đầu tư trên địa bàn tỉnh.

3.2. Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả hoạt động của Tổ công tác liên ngành kiểm tra, xử lý sau kiểm tra đối với các dự án đầu tư nước ngoài được chấp thuận đầu tư trên địa bàn tỉnh. Kiên quyết xử lý đối với các dự án gây ô nhiễm môi trường, sử dụng đất không hiệu quả, kinh doanh thua lỗ nhiều năm, nợ thuế kéo dài, dự án không thực hiện đúng cam kết theo các nội dung đã được chấp thuận; Xác định đúng đối tượng ưu đãi, miễn giảm thuế, ngăn chặn đầu tư để lợi dụng chính sách miễn giảm thuế; Ngăn chặn hành vi chuyển giá, gian lận thuế, trốn thuế.

4. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư

4.1. Chủ động xúc tiến đầu tư có mục tiêu; đa dạng hóa các hoạt động và phương thức xúc tiến đầu tư. Tiếp nhận và giải quyết nhanh các kiến nghị, phản ánh của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

4.2. Chủ động tiếp cận, tiếp xúc, gặp gỡ và giữ mối quan hệ chặt chẽ với các đại sứ quán, các cơ quan ngoại giao, thương mại, đầu tư nước ngoài tại Việt Nam như Tổ chức xúc tiến thương mại Nhật Bản (JETRO), Phòng Thương mại và Công nghiệp Hàn Quốc (KCCI), Cơ quan Xúc tiến thương mại và Đầu tư Hàn Quốc (KOTRA), Văn phòng Kinh tế và Văn hóa Đài Bắc tại Việt Nam,..., đại diện cơ quan xúc tiến đầu tư, thương mại của Việt Nam ở nước ngoài, Trung tâm Xúc tiến đầu tư phía Bắc - Cục Đầu tư nước ngoài - Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tranh thủ sự hỗ trợ, giúp đỡ trong việc quảng bá, giới thiệu và xúc tiến đầu tư vào tỉnh.

4.3. Thực hiện dịch các tài liệu xúc tiến đầu tư của tỉnh sang các thứ tiếng Anh, Nhật Bản và Hàn Quốc để cung cấp thông tin xúc tiến đầu tư; dịch các tài liệu hướng dẫn thủ tục hành chính cho các doanh nghiệp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công sang tiếng Anh, tiếng Nhật Bản, tiếng Hàn Quốc và đăng tải lên website của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Trung tâm Xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch tỉnh để các nhà đầu tư dễ dàng nắm bắt và tìm hiểu.

4.4. Tăng cường tổ chức các cuộc đối thoại, hỗ trợ các nhà đầu tư nước ngoài giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai đầu tư, kinh doanh tại tỉnh.

5. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đầu tư nước ngoài

5.1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nâng cao trách nhiệm trong việc thẩm định, xử lý các hồ sơ đề nghị cấp, điều chỉnh dự án, thu hồi, chấm dứt hoạt động đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư và pháp luật khác có liên quan.

5.2. Quy định chặt chẽ về trình độ chuyên môn, ngoại ngữ; nâng cao đạo đức, kỷ luật công vụ của đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về đầu tư nước ngoài của các sở, ngành và địa phương phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ về quản lý đầu tư nước ngoài.

5.3. Triển khai các kế hoạch, đề án và các chương trình đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về đầu tư nước ngoài của các sở, ngành và địa phương trong tỉnh; nghiên cứu, đề xuất cơ chế ưu đãi đặc biệt để thu hút những người giỏi, có trình độ cao vào các cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư nước ngoài phù hợp với các quy định của pháp luật.

5.4. Thực hiện tốt công tác hướng dẫn, đôn đốc và theo dõi việc thực hiện các quy định về giám sát đầu tư đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định của Luật Đầu tư, Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ; Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về giám sát và đánh giá dự án đầu tư; Thông tư số 09/2016/TT-BKHĐT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn công

tác theo dõi, kiểm tra và đánh giá dự án đầu tư đối với hoạt động đầu tư nước ngoài tại Việt Nam. Định kỳ rà soát, đôn đốc các nhà đầu tư thực hiện việc đăng ký tài khoản để thực hiện chế độ báo cáo tình hình thực hiện dự án trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư tại Việt Nam. Xử lý nghiêm đối với các trường hợp không thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

5.5. Tăng cường các biện pháp bảo đảm an ninh trật tự, đảm bảo an toàn xã hội trên địa bàn, tạo môi trường an ninh, chính trị ổn định giúp các doanh nghiệp yên tâm đầu tư sản xuất, kinh doanh; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các đối tượng xúi giục, kích động gây mất an ninh trật tự, các cuộc đình công, lãn công không đúng quy định của pháp luật; xử lý nghiêm đối với các trường hợp xâm phạm tài sản, lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài.

5.6. Thực hiện tốt công tác bình chọn, đề nghị tôn vinh, biểu dương, khen thưởng các doanh nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tiêu biểu, có nhiều đóng góp tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức tuyên truyền, phổ biến tới tất cả các cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về vị trí, tầm quan trọng của công tác thu hút đầu tư nước ngoài đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ, các nhóm giải pháp chính của Kế hoạch số 256-KH/TU ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các nhiệm vụ chủ yếu trong *Phụ lục kèm theo Kế hoạch này* để tổ chức thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao; thực hiện nghiêm túc, có chất lượng, đảm bảo đúng thời gian theo yêu cầu.

2. Định kỳ hằng năm, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) trước ngày 10 tháng 12 để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp báo cáo sơ kết, tổng kết và báo cáo Tỉnh ủy theo quy định.

Yêu cầu Giám đốc sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai Kế hoạch này. /.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu VT, NNTN (K).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Bùi Văn Khánh

PHỤ LỤC: CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SỐ 256-KH/TU CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

(Kèm theo Kế hoạch số: **35** /KH-UBND ngày **16** /3/2020 của UBND tỉnh Hòa Bình)

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Xây dựng Sở tay hướng dẫn thực hiện dự án đầu tư trong và ngoài khu công nghiệp	Trung tâm Xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2020, năm 2021
2	Bố trí nguồn kinh phí phù hợp để đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng giao thông, hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật các khu, cụm công nghiệp,...	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
3	Xây dựng và ban hành quy chế prior review của cơ quan quản lý môi trường đối với các cấp, với Hiệp hội các doanh nghiệp trong việc cải thiện môi trường lao động, thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật liên quan đến quyền, nghĩa vụ người lao động, tạo môi trường hấp dẫn thu hút lao động yên tâm gắn bó lâu dài với doanh nghiệp	Liên đoàn Lao động tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2020, năm 2021
4	Rà soát các quy định, chính sách pháp luật về lao động, việc làm; việc sử dụng lao động trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; kiến nghị khác phục các hạn chế, bất cập	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
5	Xây dựng kế hoạch thực hiện kiểm tra, giám sát và xử lý sau kiểm tra đối với các dự án đầu tư được chấp thuận đầu tư trên địa bàn tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
6	Đề xuất giải pháp tổ chức, hoàn thiện, nâng cao chức năng, nhiệm vụ, vai trò của Trung tâm Xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch tỉnh	Sở Nội vụ	Sở Kế hoạch và Đầu tư; các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2020
7	Xây dựng kế hoạch xúc tiến đầu tư hàng năm	Trung tâm Xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
8	Xây dựng kế hoạch xúc tiến đầu tư giai đoạn 2021-2025	Trung tâm Xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2021

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
9	Tổ chức hội nghị đối thoại nhằm hỗ trợ giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai dự án	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
10	Dịch các tài liệu hướng dẫn thi tục hành chính liên quan đến đầu tư, kinh doanh tại Trung tâm Phục vụ hành chính công sang tiếng Anh; Dịch các tài liệu xúc tiến đầu tư của tỉnh sang các thứ tiếng: Anh, Nhật Bản và Hàn Quốc.	Sở Ngoại vụ	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Trung tâm Xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch; Các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2020 và bổ sung cập nhật hằng năm
11	Tham mưu, đề xuất kế hoạch đào tạo, tăng cường năng lực cho đội ngũ làm công tác xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch của tỉnh	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
12	Tham mưu thiết lập và xây dựng mối quan hệ hợp tác với các cơ quan ngoại giao, thương mại, đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, cơ quan ngoại giao của Việt Nam ở nước ngoài, các tổ chức quốc tế, các văn phòng đại diện,...	Sở Ngoại vụ	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
13	Tham mưu triển khai các kế hoạch, đề án và các chương trình đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về đầu tư nước ngoài của các sở, ngành và địa phương trong tỉnh	Sở Nội vụ	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
14	Nâng cao hiệu quả hoạt động Tổ công tác liên ngành kiểm tra, xử lý sau kiểm tra đối với các dự án được chấp thuận đầu tư trên địa bàn tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
15	Tăng cường các biện pháp bảo đảm an ninh trật tự, đảm bảo an toàn xã hội trên địa bàn, tạo môi trường an ninh, chính trị ổn định giúp các doanh nghiệp yên tâm đầu tư sản xuất, kinh doanh	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
16	Hướng dẫn, đôn đốc và theo dõi việc thực hiện các quy định về giám sát đầu tư đối với các dự án có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định của Luật Đầu tư, Nghị định số 84/2015/NĐ-CP của Chính phủ về giám sát đầu tư và Thông tư số 09/2016/TT-BKHDT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
17	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đề kịp thời phát hiện, xử lý hoặc đề xuất xử lý dứt điểm các dự án gây ô nhiễm môi trường, sử dụng đất không hiệu quả; giải quyết sớm, có hiệu quả các tranh chấp đất đai liên quan đến dự án đầu tư nước ngoài.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
18	Thực hiện tốt công tác bình chọn, đề nghị tôn vinh, biểu dương, khen thưởng các doanh nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tiêu biểu, có nhiều đóng góp tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh	Sở Nội vụ	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
19	Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về ý nghĩa, tầm quan trọng và sự cần thiết nâng cao hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài.	Báo Hòa Bình; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
20	Xây dựng các chuyên mục, chuyên đề về công tác thu hút đầu tư nước ngoài	Báo Hòa Bình; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

